

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN: SINH HỌC – LỚP 12

๘๘๘ ๘๘๘

I/ THỜI GIAN LÀM BÀI- HÌNH THỨC KIỂM TRA- CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA

- Thời gian làm bài: 45 phút
- Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm
- Cấu trúc: Tổng điểm: 10 điểm, gồm 28 câu. Trong đó:
 - + Phần I: (Dạng trắc nghiệm nhiều lựa chọn = TNNLC) gồm 18 câu TNNLC = 4,5 điểm, mỗi câu 0.25 điểm.
 - + Phần II: (Dạng trắc nghiệm Đúng/Sai = TNĐS) gồm 4 câu = 4,0 điểm.
 - Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;
 - Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
 - Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
 - Học sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm.
 - + Phần III: (Dạng trắc nghiệm trả lời ngắn = TNTLN) gồm 6 câu = 1,5 điểm, mỗi câu 0.5 điểm.

II/ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN SINH HỌC LỚP 12:

A – TRẮC NGHIỆM 1 LỰA CHỌN ĐÚNG

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng	
		Nhận thức sinh học			Tìm hiểu thế giới sống		Vận dụng kiến thức kĩ năng		
		BIẾT	HIỂU	VẬN DỤNG	HIỂU	V.DỤNG	HIỂU		V. DỤNG
		NT 1	NT 2 - NT 5	NT 6 - NT 8	TH 1 - TH 2	TH 3 - TH 5	VD 1		VD2
1	Bài 5: Nhiễm sắc thể và đột biến nhiễm sắc thể	4			2		1		7

2	Bài 7: Di truyền học Mendel và mở rộng học thuyết Mendel	3	1			1		5
3	Bài 8: Các quy luật di truyền của Morgan và di truyền giới tính	3	3				1	6
Tổng số câu trắc nghiệm 1 chọn đúng		10	4		2	1	2	18
Tổng		14/40		3/40		2/40		18/40
Tỉ lệ		32,5%		7,5%		5%		45%

B – TRẮC NGHIỆM 4 LỰA CHỌN ĐÚNG/SAI

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng	
		Nhận thức sinh học			Tìm hiểu thế giới sống		Vận dụng kiến thức kĩ năng		
		BIẾT	HIỂU	VẬN DỤNG	HIỂU	V.DỤNG	HIỂU		V. DỤNG
		NT 1	NT 2 - 5	NT 6 - 8	TH 1 - 2	TH 3 - 5	VD 1		VD2
1	Bài 5: Nhiễm sắc thể và đột biến nhiễm sắc thể	2 câu/ 4 ý hỏi							
2	Bài 7: Di truyền học Mendel và mở rộng học thuyết Mendel				1 câu/ 4 ý hỏi				
3	Bài 8: Các quy luật di truyền của Morgan và di truyền giới tính				1 câu/ 4 ý hỏi				
Tổng câu trắc nghiệm 4 lựa chọn Đ/S		2			0	2	0		0
Tổng		8/40			8		0		16/40
Tỉ lệ		20%			20%		0%		40%

C – TRẮC NGHIỆM ĐIỀN SỐ (TÍNH HOẶC MÃ HÓA)

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng
		Nhận thức sinh học			Tìm hiểu thế giới sống		Vận dụng kiến thức kĩ năng	

		BIẾT	HIỂU	VẬN DỤNG	HIỂU	V.DỤNG	HIỂU	V. DỤNG	
		NT 1	NT 2 - 5	NT 6 - 8	TH 1 - 2	TH 3 - 5	VD 1	VD2	
1	Bài 5: Nhiễm sắc thể và đột biến nhiễm sắc thể	1	1						2
2	Bài 7: Di truyền học Mendel và mở rộng học thuyết Mendel	1	1						2
3	Bài 8: Các quy luật di truyền của Morgan và di truyền giới tính	1	1						2
Tổng số trắc nghiệm điền số (tính hoặc mã hóa)		3	3		0	0	0		0
Tổng		6/40			0		0		6/40
Tỉ lệ		15%			0%		0%		15%

III. ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HK1 MÔN SINH HỌC LỚP 12:

TT	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá		Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Bài 5: Nhiễm sắc thể và đột biến nhiễm sắc thể	NST và cơ chế di truyền NST	Nhận biết: - Nêu được cấu trúc của 1 nucleosome, các cấp độ cấu trúc của nhiễm sắc thể và đường kính của mỗi cấp. Thông hiểu: - Trình bày được cấu trúc siêu hiển vi của nhiễm sắc thể dựa vào sơ đồ hoặc hình ảnh. Vận dụng: - Phân tích được sự vận động của nhiễm sắc thể (tự nhân đôi, phân li, tổ hợp, tái tổ hợp) trong nguyên phân, giảm phân và thụ tinh là cơ sở của sự vận động của gene được thể hiện trong các quy luật di truyền, biến dị tổ hợp và biến dị số lượng nhiễm sắc thể.	1	1	1	
		Đột biến NST	Nhận biết: - Phát biểu được khái niệm đột biến cấu trúc và đột biến số lượng nhiễm sắc thể. - Biết được kí hiệu một số dạng đột biến số lượng nhiễm sắc thể.	1 1			

			Thông hiểu: - Xác định được số dạng đột biến lệch bội khi biết số lượng nhiễm sắc thể của loài. - Xác định được ảnh hưởng của các dạng đột biến cấu trúc NST đến số lượng, thành phần và trình tự sắp xếp các gene trong nhiễm sắc thể. - Giải thích được hậu quả và vai trò của các dạng đột biến NST. Vận dụng: - Phân tích được tác hại của một số dạng đột biến nhiễm sắc thể đối với sinh vật. - Vận dụng về đột biến nhiễm sắc thể để đề xuất sự xuất hiện các hội chứng di truyền ở người.	1	1	4	1
2	Bài 7: Di truyền học Mendel và mở rộng học thuyết Mendel		Nhận biết: - Nêu được phương pháp nghiên cứu di truyền của Mendel (Bao gồm: đối tượng nghiên cứu, các bước trong quy trình nghiên cứu, ...). - Nêu được phép lai phân tích kiểm tra giải thuyết của Mendel. - Nêu được khái niệm gene đa hiệu. Thông hiểu: - Giải thích được hiện tượng trội không hoàn toàn, đồng trội, gene đa allele, tác động của một gene trên nhiều tính trạng. Vận dụng: - Vận dụng kiến thức về các quy luật di truyền của Mendel để xác định kiểu gene, kiểu hình, tỉ lệ kiểu gene, kiểu hình.	1 1 1	1	4	2
3	Bài 8: Các quy luật di truyền của Morgan và		Nhận biết:	1			

